

Bản án số: 71/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 23/7/2026

V/v: “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - LĐ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Việt Sáu

2. Ông Nguyễn Lê Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái H, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – LĐ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-LĐ tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ T, Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – LĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 124/2025/TLST-HNGĐ ngày 15/10/2025; về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2026/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2026/QĐST-DS ngày 25/6/2026 ; giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thùy L, sinh năm: 1991. ĐT: 0934187499.

Địa chỉ: Thôn Kim Bình, phường HT, tỉnh LĐ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1985. ĐT: 0933606559.

Địa chỉ: 88 Đào Duy Anh, phường PT, tỉnh LĐ.

Bà Bùi Thị Thùy L có mặt; ông Nguyễn Văn B vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 9 năm 2026, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; nguyên đơn bà Bùi Thị Thùy L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B tự nguyện tìm hiểu, sống chung và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Long, huyện HTB, tỉnh BT, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 63/2013 ngày 29/5/2013 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Long, huyện HTB, tỉnh BT. Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nhận thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài, không thể mang lại hạnh phúc cho cả hai. Do vậy bà Bùi Thị Thùy L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Bùi Thị Thùy L ly hôn với ông Nguyễn Văn B.

- Về con chung: Bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B có 02 con chung là Nguyễn Trường T, sinh ngày 03/01/2014, giới tính: Nam và Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 09/01/2018, giới tính: Nữ. Khi ly hôn, bà Bùi Thị Thùy L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Trường T và Nguyễn Thị Thùy D. Bà Bùi Thị Thùy

L không yêu cầu ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Trường T và Nguyễn Thị Thùy D.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn B vắng mặt, không thể hiện ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Bị đơn ông Nguyễn Văn B đã được Tòa án tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 18/5/2026 nhưng bị đơn ông Nguyễn Văn B không đến tòa tham gia tố tụng và không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Bùi Thị Thùy L, bà Bùi Thị Thùy L được ly hôn ông Nguyễn Văn B, giao 02 con chung Nguyễn Trường T và Nguyễn Thị Thùy D cho bà Bùi Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Bùi Thị Thùy L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Văn B cư trú tại số 88 Đào Duy Anh, phường PT, tỉnh LD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10-LD.

[2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho bị đơn ông Nguyễn Văn B nhưng bị đơn ông Nguyễn Văn B không có ý kiến L quan đến yêu cầu khởi kiện, chứng cứ do nguyên đơn bà Bùi Thị Thùy L cung cấp cũng như yêu cầu phản tố. Nguyên đơn bà Bùi Thị Thùy L nộp đơn đề nghị Tòa án không tiếp tục tiến hành hòa giải giữa bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B. Vì vậy vụ án này không hòa giải được.

[3] Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, mà bị đơn ông Nguyễn Văn B vẫn vắng mặt không rõ lý do nên HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Bùi Thị Thùy L, Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B là hợp pháp. Bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B đã được Ủy ban nhân dân thị trấn

Phú Long, huyện HTB, tỉnh BT cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 63/2013 ngày 29/5/2013. Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nhận thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài, không thể mang lại hạnh phúc cho cả hai. Do vậy bà Bùi Thị Thùy L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Bùi Thị Thùy L ly hôn với ông Nguyễn Văn B.

Theo lời khai của nguyên đơn bà Bùi Thị Thùy L tại đơn khởi kiện ngày 25 tháng 9 năm 2025, bản tự khai ngày 23/10/2025, các tài liệu, chứng khác có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay; thể hiện bà Bùi Thị Thùy L cương quyết yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Văn B vì quan hệ hôn nhân giữa bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 19 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Bùi Thị Thùy L. Bà Bùi Thị Thùy L được ly hôn ông Nguyễn Văn B.

[5] Về con chung: Bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B có 02 con chung là Nguyễn Trường T, sinh ngày 03/01/2014, giới tính: Nam và Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 09/01/2018, giới tính: Nữ. Bà Bùi Thị Thùy L đang trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Trường T và Nguyễn Thị Thùy D. Xét thấy bà Bùi Thị Thùy L có đủ khả năng nuôi dưỡng con Nguyễn Trường T và Nguyễn Thị Thùy D và cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Trường T và Nguyễn Thị Thùy D tại Biên bản lấy khai ngày 28/10/2025. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung Nguyễn Trường T và Nguyễn Thị Thùy D cho bà Bùi Thị Thùy L nuôi dưỡng. Bà Bùi Thị Thùy L không yêu cầu ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Bùi Thị Thùy L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 262, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Luật thi hành án dân sự.

2.Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Bà Bùi Thị Thùy L. Bà Bùi Thị Thùy L được ly hôn ông Nguyễn Văn B.

-*Về con chung:* Bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B có 02 con chung là Nguyễn Trường T, sinh ngày 03/01/2014, giới tính: Nam và Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 09/01/2018, giới tính: Nữ. Khi ly hôn, giao con chung Nguyễn Trường T và

Nguyễn Thị Thùy D cho bà Bùi Thị Thùy L nuôi dưỡng. Bà Bùi Thị Thùy L không yêu cầu ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Bà Bùi Thị Thùy L và ông Nguyễn Văn B đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn. Không ai được quyền ngăn cản việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Bùi Thị Thùy L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005170 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh LĐ. Bà Bùi Thị Thùy L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình.

Án xử sơ thẩm công khai, bà Bùi Thị Thùy L có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND Khu vực 10-LĐ
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10-LĐ
- UBND phường (xã) nơi đăng ký kết hôn
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Nga

Lê Thị Kiều Thu

Nguyễn Văn Công

